|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 132/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

# QUYẾT ĐỊNH

**GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH**

## (V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn) TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

**Thành phần giải quyết việc Hôn nhân gia đình:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp*: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền

*Thư ký phiên họp*: Bà Trương Thị Minh Hiền

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên họp*: Bà Dương Thị Thanh Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên họp công khai giải quyết việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 208/2022/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2022 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, Theo Quyết định mở phiên họp số 126/2022/QĐ-TA ngày 15/11/2022 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

## Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

1. Chị Nguyễn Thị Q; sinh năm 1983

Nơi ĐKNKTT: Thôn Tiến Thắng, xã Cẩm Hà, Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Xin vắng mặt)

* Người được ủy quyền giao nhận tài liệu: Bà Đặng Thị Phương Anh; sinh năm 1996

Địa chỉ: Thị trấn Đồng Lộc, huyện Can Lộc, tỉnh Hà Tĩnh

1. Anh Chu Wing Cheung G; sinh năm 1973 (Quốc tịch: Trung Quốc)

Nơi cư trú: Travessa de Coelho do Amaral 17, EDF. MAN SHUN, 4\* Andar C, Macau, Trung Quốc. (Xin vắng mặt)

* Người được ủy quyền giao nhận tài liệu: Bà Trần Thị Vân Anh; sinh năm 1996 Địa chỉ: Số 59, đường Trung Tiết, TP. Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh

# NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH:

- Theo đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai của chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Wing Cheung G và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện:

Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Wing Cheung G đăng ký kết hôn hợp pháp với nhau vào ngày 06/01/2017 tại Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Trước khi kết hôn, hai bên được tự do tìm hiểu, qua lại trên cơ sở tự nguyện, không bị ai ép buộc. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn do khác biệt về văn hóa nên bất đồng quan điểm, vợ chồng không tìm thấy tiếng nói chung. Vợ chồng sống ly thân hơn 3 năm nay, mỗi người sống một đất nước nên tình cảm không còn nữa, nay vợ chồng không mong muốn tiếp tục duy trì quan hệ hôn nhân nên thống nhất thuận tình ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Do điều kiện công việc nên chị Nguyễn Thị Q và anh Chu Wing Cheung G xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết việc ly hôn và ủy quyền việc giao nhận tài liệu, chứng cứ cho người được ủy quyền.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh sau khi nhận xét việc chấp hành pháp luật của thẩm phán, thư ký và các đương sự đã phân tích nội dung vụ việc, các vấn đề đương sự đã thỏa thuận thống nhất được với nhau đã đề nghị Tòa án áp dụng Điều 369, Điều 370 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, khoản 1 Điều 51, 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội chấp nhận yêu cầu của các đương sự.

# NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân gia đình; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Tĩnh tại phiên họp; Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh nhận định:

1. Thủ tục tố tụng:

Anh Chu Wing Cheung G có quốc tịch Trung Quốc nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh theo quy định tại Điều 29, Điều 37, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Quá trình giải quyết việc hôn nhân gia đình, đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, bản tự khai, đơn xin xét xử vắng mặt và giấy ủy quyền của anh Chu Wing Cheung G đều được xác nhận của Lãnh sự quán Việt Nam tại Hồng Công

do vậy có căn cứ công nhận các văn bản trên là hợp pháp; chị Nguyễn Thị Q cũng có đơn xin vắng mặt tại phiên họp. Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành mở phiên họp giải quyết việc Hôn nhân gia đình vắng mặt anh Chu Wing Cheung G và chị Nguyễn Thị Q theo thủ tục chung.

1. Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Chu Wing Cheung G và chị Nguyễn Thị Q đã tuân thủ các điều kiện kết hôn và đã đăng ký kết hôn vào ngày 06/01/2017 tại Ủy ban nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh. Căn cứ quy định Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, hai vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian do khác biệt về văn hóa nên vợ chồng bất đồng quan điểm, không tìm thấy tiếng nói chung dẫn đến mâu thuẫn và ly thân hơn 3 năm nay. Anh Chu Wing Cheung G sống tại Ma Cao còn chị Nguyễn Thị Q sống tại Việt Nam nên không có điều kiện chung sống, không được gần gũi nhau dẫn đến tình cảm không còn, mục đích xây dựng hạnh phúc gia đình không đạt được. Nay các đương sự đều tự nhận thấy tình cảm không còn và không mong muốn tiếp tục duy trì mối quan hệ này.

Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, các thành viên gia đình có nghĩa vụ tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nhưng cuộc hôn nhân của anh Chu Wing Cheung G và chị Nguyễn Thị Q không đạt được mục đích đó.

Xét thấy, sự thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, đúng pháp luật, không vi phạm điều cấm. Mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nên cần công nhận sự thuận tình ly hôn của họ để mỗi người tự xây dựng cuộc sống mới.

Như vậy, anh Chu Wing Cheung G và chị Nguyễn Thị Q đã tự nguyện thỏa thuận ly hôn. Căn cứ quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân gia đình, công nhận sự thỏa thuận này của các đương sự.

[2.2] Quan hệ con chung: Anh Chu Wing Cheung G và chị Nguyễn Thị Q không có con chung.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét.

1. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị Q.

*Vì các lẽ trên;*

# QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, 55 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014, các Điều 361, 367,

369, 370, 371, Điều 149 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 35, 37 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Chu Wing Cheung G và chị Nguyễn Thị Q.
2. Quan hệ con chung: Không có con chung.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
4. Về lệ phí: Chấp nhận sự tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí ly hôn sơ thẩm của chị Nguyễn Thị Q (đã nộp 300.000đ tại biên lai số 0000357 ngày 31/10/2022 tại Cục thi hành án Dân sự tỉnh Hà Tĩnh).
5. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| **Nơi nhận**   * TAND cấp cao; * VKSND tỉnh Hà Tĩnh; * Cục THADS tỉnh Hà Tĩnh; * UBND huyện Cẩm Xuyên; * Đương sự ; * Lưu HS, TDS. | **THẨM PHÁN- CHỦ TRÌ PHIÊN HỌP**  **Nguyễn Thị Thương Huyền** |